TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2025/HS - ST
Ngày 04 - 4 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thủy, Ông Vàng A Nếnh.

- Thư ký phiên toà: Ông Bùi Quang Hùng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Quàng Văn Cuộc - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 69/2025/HSST ngày 27 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2025/QĐXXST - HS ngày 24 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Hờ A** – Sinh năm 1974 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản T, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Hờ Nịnh V (đã chết) và bà Giàng Thị D; Bị cáo có vợ là Vàng Thị X và có 09 con (con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2019); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bị Tòa án nhân dân huyện S xử phạt 24 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, tại bản án số 17/2011/HSST Ngày 01/12/2011.

Bị cáo bị tạm giữ từ 25/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Vì Văn H** – Sinh năm 1986 tại huyện S, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản G, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Chức vụ đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông Vì Văn S1 và bà Vì Thị Z; Bị cáo có vợ là Lò Thị O và có 02 con (con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015); Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Sơn La áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng.

Bị cáo bị tạm giữ từ 25/12/2024, chuyển tạm giam từ ngày 31/12/2024 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Hờ Mai F, sinh năm 1998. Nơi cư trú: Bản T, xã Y, huyện S, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 40 phút, ngày 25/12/2024, tổ công tác của Công an xã M, huyện S làm nhiệm vụ tại bản K, xã M, huyện S, Sơn La phát hiện Hờ A, Vì Văn H đang đi cùng xe mô tô có biển kiểm soát 26C1-115.19 có biểu hiện nghi vấn, quá trình làm việc đã phát hiện, bắt quả tang thu giữ được trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc 01 lọ nhựa màu đỏ có nắp màu trắng bên trong có chứa một gói nilon màu đen chứa chất bột liên kết màu trắng, H và A khai nhận là Heroin mua về để cùng sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với A, H và thu giữ vật chứng nghi ma túy. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô có biển kiểm soát 26C1-115.19 và 02 bật lửa gas.

Ngày 26/12/2024, tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Mã đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh xác định khối lượng vật chứng và trích mẫu giám định vật chứng nghi là ma túy thu giữ của H và A, kết quả: Số chất bột liên kết màu trắng có tổng khối lượng là 0,11 gam, sử dụng toàn bộ làm mẫu giám định kí hiệu là S.

Kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"*Mẫu ký hiệu S gửi giám định là ma túy, loại Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,11 gam.*

Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất".

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Sáng ngày 25/12/2024, Hờ A điều khiển xe mô tô có biển kiểm soát 26C1-115.19 đến chơi tại nhà Vì Văn H và rủ H đi tìm mua ma túy để cùng sử dụng, H nói không có tiền thì A nói A có 50.000 đồng và bảo H điều khiển xe mô tô chở A cùng đi tìm mua ma túy, H đồng ý. Sau đó, H điều khiển xe mô tô của A chở A đi đến bản U, xã R, huyện S

để tìm mua ma túy. Khi đi đến đầu bản U, A bảo H dừng xe ở gần một lán nương bỏ hoang đợi, còn A đem theo 50.000 đồng đi bộ vào trong bản tìm mua ma túy, A đi bộ vào trong bản thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết đang đi bộ trên đường, A hỏi mua được một gói Heroine và hồng phiến được đựng trong túi nilon màu đen với giá 50.000 đồng từ người đàn ông này. Sau khi mua được ma túy, A quay lại gặp H tại lán nương, A mở gói ma túy vừa mua được ra, H và A tự nhặt lấy các mảnh Hồng phiến và một ít Heroine sử dụng bằng hình thức hít qua đường hô hấp, bật lửa và giấy bạc sử dụng ma túy là do mỗi người tự bỏ ra sử dụng, sau khi sử dụng xong cả hai người đều vứt mảnh giấy bạc đi, mỗi người tự cất bật lửa của mình. Số ma túy còn lại chưa sử dụng hết thì H gói lại rồi bỏ vào trong lọ nhựa màu đỏ đem theo và để ở trong túi quần phía trước bên trái H đang mặc để đem về sử dụng cùng nhau. Sau đó, A điều khiển xe mô tô chở H đi về đến bản K, xã M thì bị tổ công tác Công an xã M phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Do có hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKSSM ngày 27 tháng 02 năm 2025 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Sông Mã để xét xử Hờ A, Vì Văn H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố các bị cáo Hờ A, Vì Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý và căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hờ A từ 01 năm 03 tháng - 01 năm 06 tháng tù, xử phạt bị cáo Vì Văn H từ 01 năm 02 tháng - 01 năm 05 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: số ma túy đã sử dụng làm mẫu gửi giám định hết, còn lại, tịch thu tiêu hủy: 01 mảnh nilon và 01 lọ nhựa cùng 02 bật lửa ga.

- Buộc bị cáo Hờ A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn H; tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày tại phiên tòa như sau: Anh là con trai của bị cáo A, chiếc xe thu giữ trong vụ án là tài sản của anh, khi bị cáo A sử dụng xe đi mua ma túy anh không biết và đã được CQCSĐT trả lại xe, anh nhất trí và không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với nội dung bản cáo trạng truy tố, lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát; bị cáo A nhất trí với ý kiến của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, bị cáo H đề nghị được miễn án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo H xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về các chứng cứ xác định tội danh: Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập vào hồi 08 giờ 50 phút, ngày 25/12/2024 đối với Hờ A, Vì Văn H cùng vật chứng là một gói chất bột liên kết màu trắng; Kết luận giám định số 127/KL-KTHS ngày 27/12/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận là ma túy: *"... Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,11 gam, loại Heroine (Heroin)..."*.

- Lời khai nhận tội của các bị cáo về thời gian địa điểm, diễn biến của hành vi phạm tội tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với nhau và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo không có thay đổi, bổ sung gì về lời khai làm thay đổi nội dung vụ án và khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 25/12/2024 khi bị cáo Hờ A, Vì Văn H đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,11 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, hành vi của các bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, có mức hình phạt từ 01 đến 05 năm tù, thuộc trường hợp nghiêm trọng

Như vậy, nội dung Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đảm bảo theo quy định của pháp luật.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên toà và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng có nhân thân xấu, bản thân bị cáo A đã từng bị kết án phạt tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo H đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc nhưng các bị cáo không lấy đó làm bài học để tu chí làm ăn lương thiện, từ bỏ

ma túy mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy ý thức coi thường pháp luật và tính khó giáo dục cải tạo của bị cáo.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Là vụ án có đồng phạm. Trong đó, bị cáo Hờ A là người khởi sướng việc đi mua ma túy về sử dụng và là người tự bỏ tiền và dùng phương tiện của mình quản lý chở H đi mua được ma túy, đồng thời cũng là người trực tiếp trao đổi, thỏa thuận việc mua ma túy, sau khi mua được đã đưa cho bị cáo H cất giữ. Nên bị cáo Hờ A là người chủ mưu, cầm đầu, giữ vai trò chính trong vụ án, bị cáo Vì Văn H giữ vai trò đồng phạm giúp sức tích cực.

Hành vi phạm tội của các các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an ở địa phương, là mầm mống phát sinh các loại tội phạm khác, gây bức xúc trong xã hội.

Vì vậy, đối với mỗi bị cáo cần phải đưa ra một mức án phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi phạm tội trên cơ sở cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm về nhân thân, vai trò để đưa ra một mức án phù hợp nhất, nhằm giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và cũng đảm bảo biện pháp răn đe, phòng ngừa chung, góp phần thực hiện nhiệm vụ đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản gì có giá trị nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Số ma túy đã làm mẫu gửi giám định hết, còn lại còn lại 01 mảnh nilon, 01 lọ nhựa và 02 bật lửa ga là các vật liên quan đến việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

[7] Các vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông bị cáo A khai là người đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo khai không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Mã không có đủ căn cứ để mở rộng điều tra là có cơ sở chấp nhận.

Đối với chiếc xe mô tô có biển kiểm soát 26C1-115.19 xác định được là tài sản hợp pháp của anh Hờ Mai F, khi các bị cáo sử dụng xe đi mua ma túy anh Châu không biết và đã được CSĐT công an huyện Sông Mã trả lại xe, anh Châu nhất trí và không có ý kiến gì. Do vậy, việc trả lại xe là có căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự nên HĐXX chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo Hờ A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 và Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Vì Văn H là

người đồng bào dân tộc thiểu số sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đề nghị được miễn án phí nên được miễn án phí theo quy định tại Điều 12 của Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng, tội danh và hình phạt:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự: Tuyên bố các bị cáo Hờ A, Vì Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

Xử phạt bị cáo Hờ A 01 năm 03 tháng tù. Xử phạt bị cáo Vì Văn H 01 năm 02 tháng tù. Thời hạn tù đối với các bị cáo tính từ ngày 25/12/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 mảnh nhựa nilon màu đen, 01 lọ nhựa màu đỏ nắp trắng. Tất cả được đựng trong 01 phong bì đã dán kín, niêm phong đúng quy định, mặt sau phong bì trên giấy niêm phong có mã số 0002624.

- 02 bật lửa ga.

Theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ – VKS ngày 27/02/2025 của VKSND huyện Sông Mã và theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2025 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Mã.

Chấp nhận việc CQCSĐT đã trả lại xe mô tô có biển kiểm soát 26C1-115.19 cho Hờ Mai F.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Các Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Hờ A phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vì Văn H.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/4/2025)./.

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Phạm Thị Thủy **Vàng A Nếnh** **Hoàng Thị Nhung**

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an Tỉnh (phòng PV06);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Trại giam;
- THA hình sự ;
- CCTHA Dân sự;
- Bị cáo;
- Người có QL,NVLQ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Hoàng Thị Nhung

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

Hoàng Thị Nhung